BÀI TẬP TOÁN TUẦN 11

KIẾN THỨC CẦN NHỚ

$1m^2=100dm^2$ $1dm^2 = 100cm^2$ $1m^2 = 10\ 000cm^2$	$100dm^2=1m^2$ $100cm^2= 1dm^2$ $10\ 000cm^2 = 1m^2$

Phần I: Tich chọn câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1: Tích của 4082 và 50 là:

A. 204100 B. 20410 C. 241000 D. 2041000

Câu 2: $5m^2\ 9dm^2$ = ... cm^2. Số cần điền vào chỗ chấm là:

A. 509 B. 50900 C. 5009 D. 700800

Câu 3: Một khu đất hình chữ nhật có chiều rộng là 70m và chiều dài hơn chiều rộng là 20m. Chu vi mảnh đất đó là:

A. 160m B. $6300m^2$ C. 320m D. 320cm

Câu 4: Một hình vuông có diện tích là $81dm^2$. Chu vi của hình vuông đó là:

A. 9dm B. $36dm^2$ C. 81dm D. 36dm

Câu 5: Trung bình cộng của hai số là 1015, biết một trong hai số là số lớn nhất có 3 chữ số. Vậy số còn lại là:

A. 1031 B. 2030 C. 1015 D. 1131

Câu 6: $150\ 000cm^2$ = ... m^2 Số cần điền vào chỗ chấm là:

A. $15m^2$ B. 15 C. 150 D. 1500

Câu 7: Để lát một phòng họp người ta phải dùng hết 400 viên gạch lát nền hình vuông có cạnh 5dm. Hỏi diện tích phòng họp đó rộng bao nhiêu mét vuông? *(Biết diện tích phần mạch vữa không đáng kể)*

A. $1000m^2$ B. $10\ 000dm^2$ C. $100m^2$ D. $100dm^2$

LIVEWORKSHEETS

Câu 8: Điền Đ (đúng) hoặc S (sai) vào ô trống

A. $444 \times 5 = 222 \times (2 \times 5) = 222 \times 10 = 2220$ ☐

B. $282 \times 5 = 280 + 2 \times 5 = 280 \times 10 = 2800$ ☐

C. $4 \times 8 \times 7 \times 25 = (8 \times 7) \times (4 \times 25) = 56 \times 100 = 5600$ ☐

D. $25 \times 8 \times 9 = (25 \times 4) \times (4 \times 9) = 100 \times 36 = 3600$ ☐

Phần II: Tự luận

Bài 1: Tính

a) $1453 \times 20 =$.....	e) $720000 : 1000 =$.....
b) $2705 \times 400 =$	g) $10100 : 100 =$.....
c) $9350 \times 80 =$.....	h) $6800 \times 7000 =$.....
d) $1560 \times 700 =$.....	i) $12070 \times 600 =$.....

Bài 2: Điền số vào chỗ chấm:

a) $15m^2$ = ... dm^2 b) $300dm^2$ = ... m^2

$12m^2$ = ... cm^2 $160000cm^2$ = ... m^2

c) $1m^2\ 45dm^2$ = ... dm^2 d) $345dm^2$= .....m^2 ..... dm^2

$2m^2\ 3dm^2$ = ... dm^2 $608dm^2$ = ... m^2 ..... dm^2

e) $5m^2 7dm^2$=.....dm^2 240 000cm^2=.....m^2

$18m^2 165cm^2$= .....cm^2 580 090cm^2= .....m^2.....cm^2

Bài 3: Điền dấu >; <; =

a) 705 cm^2.....$8dm^2$ 3009 cm^2.....$30dm^2 9cm^2$

b) $9m^2\ 6dm^2$.....$906dm^2$ $\frac{1}{4}$ m^2 .....$20dm^2$

LIVEWORKSHEETS